

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN KIẾM LIỄU ĐỘI TUYỂN TRẺ QUỐC GIA

Lưu Quốc Hưng⁽¹⁾
Hồ Mạnh Trường⁽¹⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực TDTT lựa chọn được 06 test đủ tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ (SMTĐ) của nam VĐV Kiếm liễu đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam, trên cơ sở đó, tiến hành xây dựng tiêu chuẩn phân loại, bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá SMTĐ của VĐV.

Từ khóa: Tiêu chuẩn, sức mạnh tốc độ, nam VĐV, Kiếm liễu, Đội tuyển trẻ Quốc gia.

Building standards for evaluating the speed strength of male athletes of the National Youth Team

Summary:

Using basic research methods in the field of physical education and sports, 06 tests were selected that met the standards for evaluating the speed strength of male fencers of the Vietnam National Youth Team. On that basis, classification standards, scoreboards and summary scoreboards were developed to evaluate the speed strength of athletes.

Keywords: Standard, speed strength, male athlete, Swordsmanship, national youth team.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đấu kiếm là một môn thể thao đối kháng trực tiếp với sự va chạm thể chất quyết liệt, đòi hỏi hoạt động thể lực của VĐV phải thật sự sung mãn mới duy trì được thế trận trong suốt 3 hiệp đấu. Với Đấu kiếm, sức mạnh tốc độ (SMTĐ) của VĐV là yếu tố quan trọng hơn cả, VĐV ngoài việc phải liên tục di chuyển giữ khoảng cách an toàn với đối thủ, còn phải sử dụng kiếm để gạt, đỡ, tấn công và chống trả những đòn tấn công dồn dập của đối phương. Những hoạt động căng thẳng như vậy trong suốt 3 hiệp đấu (tương đương với 9 phút) đã bào mòn thể lực của VĐV. Vì thế việc rèn luyện thể lực, đặc biệt là SMTĐ cho VĐV Đấu kiếm là điều vô cùng quan trọng. Thực tế công tác huấn luyện thể lực cho VĐV Đấu kiếm ở các đội tuyển hiện nay chỉ thuần túy áp dụng các bài tập thể chất để nâng cao thể lực chung và SMTĐ cho VĐV. Việc kiểm tra đánh giá thể lực cho VĐV Đấu kiếm phần nhiều dựa

vào kinh nghiệm của huấn luyện viên, việc sử dụng test sự phạm vào công tác huấn luyện để đánh giá SMTĐ của VĐV thường không được thực hiện do chưa có được bộ tiêu chuẩn và test đánh giá chung, qui định cho từng đẳng cấp VĐV trên toàn quốc. Chính vì vậy, lựa chọn các test và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho VĐV là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn, kiểm tra sự phạm và toán học thống kê.

Nghiên cứu được khảo sát trên 15 nam VĐV Kiếm Liễu Đội tuyển trẻ Quốc gia; các HLV, VĐV môn Đấu kiếm; giảng viên trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Thời điểm nghiên cứu: năm 2022.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn test đánh giá sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia

Tiến hành lựa chọn các test đánh giá sức mạnh tốc độ của nam VĐV kiểm Liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia thông qua phân tích và tổng hợp tài liệu tham khảo, quan sát sự phạm, phỏng vấn trực tiếp các HLV và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả đã lựa chọn được 06 test đánh giá SMTĐ cho VĐV gồm:

- (1), Đeo dây kháng lực thực hiện động tác đâm xoạc trong 30 giây (lần)
- (2), Tại chỗ đâm bia tốc độ 30s (lần)
- (3), Cầm kiếm đâm xoạc nhanh tối đa vào đích trong 30 giây (lần)
- (4), Tại chỗ đâm xoạc 10s (lần)
- (5), Tay thuận cầm kiếm bở trở 1kg đâm 10s (lần)
- (6), Bước 1 bước nhanh đâm xoạc tốc độ 15s (lần).

Các test được lựa chọn qua phỏng vấn được tiến hành xác định tín thông báo bằng cách xác định mối tương quan thứ bậc giữa các test đánh giá SMTĐ với thành tích thi đấu của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia và xác định độ tin cậy của các test bằng phương pháp test lặp lại. Kết quả cho thấy: Cả 06 test được lựa chọn qua phỏng vấn đều bảo đảm độ tin cậy và

tính thông báo trên đối tượng nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia.

2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia

Để có cơ sở cho việc xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ của vận động viên Kiểm liểu, trên cơ sở kết quả lựa chọn test, chúng tôi tiến hành lập test trên các VĐV nam Đội tuyển Kiểm liểu trẻ Quốc gia. Từ kết quả lập test chúng tôi tiến hành tính giá trị trung bình và độ lệch chuẩn, đồng thời kiểm định phân bố chuẩn của kết quả mẫu nghiên cứu trên có cơ sở các thông số thống kê: CV%, ε . Kiểm chứng cho thấy các giá trị x và δ của mẫu nghiên cứu nằm trong bộ phân bố chuẩn, cho phép sử dụng để xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ cho đối tượng.

Việc xây dựng bộ tiêu chuẩn được tiến hành với 3 thang đo:

Xây dựng tiêu chuẩn phân loại theo nguyên tắc 2 δ ;

Xây dựng tiêu chuẩn phân loại theo thang độ C cho từng tếp đánh giá;

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp trình độ SMTĐ.

2.1 Xây dựng tiêu chuẩn phân loại sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia

**Bảng 1. Tiêu chuẩn phân loại sức mạnh tốc độ của nam VĐV kiểm Liểu
Đội tuyển trẻ Quốc gia**

TT	Nội dung kiểm tra	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
1.	Đeo dây kháng lực thực hiện động tác đâm xoạc trong 30 giây (SL)	<10.3	10.31-12.8	12.81-17.8	17.81-20.3	>20.31
2.	Tại chỗ đâm bia tốc độ 30s (SL)	<47.8	47.81-50.6	50.61-56.2	56.21-59	>59.01
3.	Cầm kiếm đâm xoạc nhanh tối đa vào đích trong 30 giây (SL)	<14.2	14.21-15.9	15.91-19.3	19.31-21	>21.01
4.	Tại chỗ đâm xoạc 10s (SL)	<10.9	10.91-13.3	13.31-18.1	18.11-20.5	>20.51
5.	Tay thuận cầm kiếm bở trở 1kg đâm 10s (SL)	<6.8	6.81-10	10.01-16.4	16.41-19.6	>19.61
6.	Bước 1 bước nhanh đâm xoạc tốc độ 15s (SL)	<10.2	10.21-11.4	11.41-13.8	13.81-15	>15.01

Bảng 2. Bảng điểm đánh giá sức mạnh tốc độ của nam VĐV kiểm Liều Đội tuyển trẻ Quốc gia

TT	Nội dung kiểm tra	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1.	Đeo dây kháng lực thực hiện động tác đâm xoạc trong 30 giây (lần)	10.30	11.55	12.80	14.05	15.30	16.55	17.80	19.05	20.30	21.55
2.	Tại chỗ đâm bia tốc độ 30s (lần)	47.80	49.20	50.60	52.00	53.40	54.80	56.20	57.60	59.00	60.40
3.	Cầm kiếm đâm xoạc nhanh tối đa vào đích trong 30 giây (lần)	14.20	15.05	15.90	16.75	17.60	18.45	19.30	20.15	21.00	21.85
4.	Tại chỗ đâm xoạc 10s (lần)	10.90	12.10	13.30	14.50	15.70	16.90	18.10	19.30	20.50	21.70
5.	Tay thuận cầm kiếm bô trở 1kg đâm 10s (lần)	6.80	8.40	10.00	11.60	13.20	14.80	16.40	18.00	19.60	21.20
6.	Bước 1 bước nhanh đâm xoạc tốc độ 15s (lần)	10.20	10.80	11.40	12.00	12.60	13.20	13.80	14.40	15.00	15.60

Trên cơ sở kết quả lập test, chúng tôi tiến hành xây dựng tiêu chuẩn phân loại SMTĐ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia thành 5 mức theo quy tắc 2δ: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu, Kém. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Từ kết quả bảng 1, cán bộ quản lý, HLV hoặc VĐV sau khi tiến hành lập test trong thực tiễn, cần biết kết quả lập test của VĐV được xếp loại nào thì phải thực hiện theo quy trình gồm 2 bước sau:

- Bước 1: Xác định test cần tra cứu, đánh giá.
- Bước 2: Căn cứ vào bảng phân loại tiến hành xác định trình độ VĐV theo từng test.

2.2. Xây dựng bảng điểm phân loại sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia

Bảng tiêu chuẩn phân loại SMTĐ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia cho phép đánh giá từng test khá cụ thể. Nhưng để đánh giá chi tiết về thể lực cho đối tượng nghiên cứu thì các bảng phân loại đó còn hạn chế. Để khắc phục hạn chế trên, chúng tôi sử dụng thang C để qui đổi kết quả lập test thành điểm đạt được ở từng test và xác định giá trị trung bình của mẫu khảo sát. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Từ kết quả bảng 2, sau khi tiến hành lập test, cán bộ quản lý, HLV, hay VĐV cần biết kết quả từng test tương ứng đạt mức điểm nào thì tiến hành theo quy trình gồm hai bước sau:

- Bước 1: Xác định test cần đánh giá.
- Bước 2: So kết quả lập test của test cần tra cứu vào bảng điểm phân loại để xác định điểm đạt được của các test đó theo nguyên tắc.

2.3. Xây dựng bảng điểm đánh giá tổng hợp sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia

Kết quả bảng 1 cho phép phân loại các test đánh giá SMTĐ của VĐV, bảng 2 cho phép đánh giá đối tượng nghiên cứu theo thang điểm 10. Tuy nhiên vấn đề đặt ra là cần có sự đánh giá tổng hợp SMTĐ của nam VĐV Kiểm liểu Đội tuyển trẻ Quốc gia mà không phải ở từng test riêng lẻ.

Để giải quyết nội dung này, chúng tôi tiến hành quy điểm của mọi test và tổng hợp điểm của hệ thống các test này, được bao nhiêu điểm thì đạt loại giỏi? bao nhiêu điểm thì đạt loại khá? bao nhiêu điểm thì đạt loại trung bình? bao nhiêu điểm thì đạt loại yếu? bao nhiêu điểm thì đạt loại kém?



Rèn luyện thể lực, đặc biệt là sức mạnh tốc độ cho VĐV Đấu kiếm là điều vô cùng quan trọng trong tập luyện và thi đấu

Bảng 3. Bảng điểm đánh giá tổng hợp các test sức mạnh tốc độ của nam VĐV Kiếm liễu Đội tuyển trẻ Quốc gia

Phân loại điểm tổng hợp	Khoảng cách điểm
Tốt	≥ 54
Khá	42 – 53
Trung bình	30 – 41
Yếu	24 – 29
Kém	≤ 23

Kết quả nghiên cứu ở trên cho thấy test đánh giá SMTĐ của nam VĐV Kiếm liễu Đội tuyển trẻ Quốc gia có 6 test. Giá trị tối đa mỗi chỉ tiêu là 10 điểm nên tổng điểm đạt được của 6 test này tối đa là 60 điểm.

Cách tính điểm đánh giá tổng hợp: lấy số liệu lập test, đối chiếu bảng 1 để quy ra điểm, sau đó tổng hợp lại. Kết quả của bảng điểm tổng hợp được trình bày ở bảng 3.

Muốn đánh giá tổng hợp SMTĐ của nam VĐV Kiếm liễu Đội tuyển trẻ Quốc gia, cần phải tuân theo quy trình sau:

- Bước 1: Tiến hành lập test.
- Bước 2: Tra bảng điểm đánh giá SMTĐ để xác định điểm đạt được.
- Bước 3: Tính tổng điểm đạt được của từng VĐV, sau đó đối chiếu với kết quả thu được ở bảng 3.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã lựa chọn được 06 test đủ phẩm chất đánh giá SMTĐ của nam VĐV Kiếm

liễu Đội tuyển trẻ Quốc gia, trên cơ sở kết quả lập test và kiểm chứng phân bố chuẩn của mẫu nghiên cứu, tiến hành xây dựng tiêu chuẩn phân loại, bảng điểm và bảng điểm tổng hợp đánh giá trình độ SMTĐ cho VĐV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aulic. I.V (1982), *Đánh giá trình độ tạo luyện thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
2. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1991), *Lý luận và phương pháp thể thao trẻ*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
3. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
4. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 14/12/2024, Phản biện ngày 28/12/2024, duyệt in ngày 25/1/2025)
Chịu trách nhiệm chính: Lưu Quốc Hưng;
Email: Quochung@gmail.com)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Anh Tuấn

Thể dục thể thao Việt Nam trong năm đầu thành lập nước

7. Nguyễn Ngọc Quý

Sự kiện thể thao xanh – khai thác giá trị thương mại dưới góc nhìn kinh tế

11. Nguyễn Thị Xuân Phương

Thực trạng và giải pháp định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Quản lý Thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

15. Nguyễn Văn Đông

Giải pháp đổi mới hoạt động theo mô hình thể dục thể thao khu dân cư cho người cao tuổi

BÀI BÁO KHOA HỌC

21. Mai Thị Bích Ngọc; Nguyễn Tiến Quân

Đề xuất giải pháp truyền thông trong phát triển sự kiện thể thao tại vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

26. Phạm Tuấn Hùng; Huỳnh Việt Nam

Xây dựng thang đo định tính và đánh giá tiềm năng phát triển thể thao biển tại khu vực duyên hải miền Trung Việt Nam

32. Phạm Văn Thắng

Thực trạng kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên chuyên ngành Bóng rổ, Khoa Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

39. Nguyễn Thị Phương Oanh

Thực trạng tự học của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đối với các môn học lý thuyết

45. Nguyễn Thùy Linh

Nghiên cứu lựa chọn bài tập nâng cao thể lực cho học sinh khối 11 trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

49. Đặng Ngọc Long

Ứng dụng bài tập nâng cao hiệu quả đập bóng tấn công vị trí số 4 và số 2 cho nam sinh viên đội tuyển Bóng chuyền Trường Đại học Luật Hà Nội

55. Cao Tiến Long; Đỗ Thị Liên Phương

Lựa chọn bài tập phát triển sức nhanh chuyên môn cho nam sinh viên Đội tuyển Cầu lông Trường Đại học Kiến Trúc – Hà Nội

59. Trần Mạnh Hùng

Đánh giá thực trạng thể lực chuyên môn Đội tuyển Bóng đá nam Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

63. Đỗ Quốc Hùng; Lê Quốc Huy

Thực trạng hiệu quả hoạt động các đội tuyển thể thao Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

69. Lưu Quốc Hưng; Hồ Mạnh Trường

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ của nam vận động viên Kiếm Liễn Đội tuyển trẻ Quốc gia

73. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Thị Việt Nga; Phạm Thị Thu Hà

Thực trạng sức khỏe tâm thần của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

76. Ngô Thị Thanh Xuân

Thực trạng rối loạn lo âu của học sinh Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Olympic Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

81. Phạm Tuấn Dũng, Nguyễn Xuân Thuyết

Bài tập giãn cơ tứ đầu đùi

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Anh Tuan

Vietnam Sports in the first year of the country's establishment

7. Nguyen Ngoc Quy

Green sports events – exploiting commercial value from an economic perspective

11. Nguyen Thi Xuan Phuong

Current situation and career orientation solutions for students majoring in Sports Management at Bac Ninh Sports University

15. Nguyen Van Dong

Innovative solutions for residential gymnasium activities for the elderly

ARTICLES

21. Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Tien Quan

Proposing communication solutions in developing sports events in the Northern Midlands and Mountains

26. Pham Tuan Hung; Huynh Viet Nam

Building a qualitative scale and evaluating the potential for marine sports development in the central coastal region of Vietnam

32. Pham Van Thang

Current status of vocational skills of students majoring in Basketball, Faculty of Physical Education, Bac Ninh Sports University

39. Nguyen Thi Phuong Oanh

The current situation of self-study of students at Bac Ninh Sports University for theoretical subjects

45. Nguyen Thuy Linh

Research on selecting exercises to improve physical fitness for grade 11 students at Nguyen Khuyen High School, Nam Dinh city, Nam Dinh province

49. Dang Ngoc Long

Applying exercises to improve the effectiveness of attacking smashes at positions 4 and 2 for male students of the Volleyball Team of Hanoi Law University

55. Cao Tien Long; Do Thi Lien Phuong

Selecting exercises to develop professional agility for male students of the Badminton Team of Hanoi University of Architecture

59. Tran Manh Hung

Assessment of the physical fitness of the Men's Football Team of Ho Chi Minh City University of Technology and Education

63. Do Quoc Hung; Le Quoc Huy

Current status of performance of sports teams of University of Economics - University of Danang

69. Luu Quoc Hung; Ho Manh Truong

Building standards for evaluating the speed strength of male athletes of the National Youth Team

73. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Thi Viet Nga; Pham Thi Thu Ha

Mental health status of students at Bac Ninh Sports University

76. Ngo Thi Thanh Xuan

The reality of anxiety disorders of students at the Olympic Sports Gifted High School, Bac Ninh Sports University

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

81. Pham Tuan Dung, Nguyen Xuan Thuyet

Quadriceps Stretch



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING
Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

p-ISSN 1859-4417
e-ISSN 3030-4822

Số 1 -2025
(05)

